

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ

- ❖ Biểu phí có hiệu lực từ ngày 27/06/2022.
- ❖ Các mức phí đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).
- ❖ Phí thường niên được thu hằng năm sau khi Thẻ tín dụng của Quý khách được kích hoạt thành công. Phí thường niên có thể được miễn theo chính sách của Công ty Tài Chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam ("SVFC") tại từng thời điểm.

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ		
STT	LOẠI PHÍ	MỨC PHÍ
1	Phí thường niên Thẻ Chính – The First	200.000VND/năm
2	Phí thường niên Thẻ Phụ - The First	100.000VND/năm
3	Phí phát hành Thẻ lần đầu	Miễn phí
4	Phí phát hành lại Thẻ do hết hạn	Miễn phí
5	Phí phát hành lại Thẻ do thất lạc, mất hoặc hư hại	110.000VND/Thẻ
6	Phí đóng tài khoản Thẻ	Miễn phí
7	Phí cấp lại số PIN	Miễn phí
8	Phí thay đổi Hạn Mức Tín Dụng	Miễn phí
9	Phí dịch vụ tin nhắn thông báo	11.000VND/tháng
10	Phí in lại Sao Kê	110.000VND/bảng
11	Phí vượt Hạn Mức Tín Dụng	4%/số tiền vượt hạn mức (tối thiểu 50.000VND)
12	Phí chậm thanh toán chỉ áp dụng đối với trường hợp trễ hạn thanh toán dưới 60 ngày	4% khoản dư nợ tối thiểu (tối thiểu 150.000VND)
13	Phí chuyển đổi ngoại tệ	3,9% giá trị mỗi giao dịch
14	Phí khiếu nại và yêu cầu kiểm tra	100.000VND/trường hợp

	(trường hợp lỗi giao dịch là do Chủ Thẻ hoặc Chủ Thẻ khiếu nại sai)	
15	Phí dịch vụ khác* (*Bao gồm nhưng không giới hạn các Phí sau: Phí cung cấp hóa đơn giao dịch; Phí xác nhận thông tin tài khoản thẻ tín dụng, thông tin chủ thẻ; Phí thay đổi hạn mức giao dịch...)	110.000VND/trường hợp
16	Lãi suất thông thường áp dụng cho giao dịch mua hàng	3,17%/tháng
17	Lãi suất thông thường áp dụng cho giao dịch rút tiền mặt	3,17%/tháng
18	Lãi suất quá hạn đối với giao dịch mua hàng (150% trên mức lãi suất thông thường)	4,75%/tháng
19	Lãi suất quá hạn đối với giao dịch rút tiền mặt (150% trên mức lãi suất thông thường)	4,75%/tháng
20	Phí ứng tiền mặt tại Việt Nam (SVFC thu)	1,1% số tiền ứng/giao dịch (tối thiểu 22.000VND, tối đa 55.000VND)
21	Phí ứng tiền mặt tại nước ngoài (SVFC thu)	4% số tiền ứng/giao dịch + Phí chuyển đổi ngoại tệ (tối thiểu 55.000VND)
22	Phí trả góp áp dụng cho giao dịch mua hàng	Kỳ hạn 3 tháng: 2,99% Kỳ hạn 6 tháng: 5,99% Kỳ hạn 9 tháng: 8,99% Kỳ hạn 12 tháng: 11,99%
23	Lãi suất áp dụng cho giao dịch trả góp tiền mặt	1,5% – 3,17%/tháng
24	Phí tắt toán trước hạn khoản trả góp	6%/dư nợ trả góp còn lại